

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ dân sự thụ lý số: 39/2020/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Quàng Thị N, sinh ngày 01/3/1994.

- Bị đơn: Anh Lò Văn B, sinh ngày 13/8/1995.

Cùng địa chỉ: Bản P, xã N, huyện Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- Nguyên đơn: Chị Quàng Thị N, sinh ngày 01/3/1994.

- Bị đơn: Anh Lò Văn B, sinh ngày 13/8/1995.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* *Về hôn nhân*: Thuận tình ly hôn.

\* *Về con chung*: Cháu Lò Thị H, sinh ngày: 16/10//2011 và cháu Lò Kỳ N, sinh ngày: 15/7/2013 do anh Lò Văn B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Quàng Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có yêu cầu.

\* *Về tài sản chung, riêng, nợ chung, nợ riêng*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Về án phí*: Chị Quàng Thị N và anh Lò Văn B được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã N, h.Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Hồng Quang**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ dân sự thụ lý số: 14/2020/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị Thúy Học, sinh ngày 12/7/1989. Địa chỉ: Đội 11, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn Quân, sinh ngày 10/8/1988. Nơi ĐKKHKT: Đội 11, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Nơi làm việc: Phòng tổ chức hành chính- Trung tâm y tế huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị Thúy Học, sinh ngày 12/7/1989.

- Bị đơn: Anh Vũ Văn Quân, sinh ngày 10/8/1988.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* *Về hôn nhân*: Thuận tình ly hôn.

\* *Về con chung*: Cháu Vũ Thị Quỳnh Anh, sinh ngày: 01/8/2013 và cháu Vũ Tiến Minh, sinh ngày: 30/3/2017 do chị Cao Thị Thúy Học trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có yêu cầu.

\* *Về tài sản chung, riêng, nợ chung, nợ riêng*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Về án phí*:

*Án phí yêu cầu ly hôn*: Chị Cao Thị Thúy Học tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tiền số AA/2010/02775 ngày 24/11/2020. Chị Cao Thị Thúy Học được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

**THẨM PHÁN**

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV-THA TA tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Thanh Nưa, h.Điện Biên, tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Hồng Quang**